

Số: /TB-SLĐTBXH

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện Tràng Định

Thực hiện Quyết định số 7984/QĐ-SLĐTBXH ngày 18/10/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện Tràng Định. Quyết định số 8134/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/10/2024 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 7984/QĐ-SLĐTBXH ngày 18/10/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Thời kỳ kiểm tra từ 01/01/2023 đến 30/9/2024.

Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 08/11/2024, Đoàn Kiểm tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiến hành kiểm tra hồ sơ, chứng từ và xác minh thực tế tại Huyện, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tràng Định là huyện vùng cao, biên giới có diện tích 1.016,713km², có 21 xã và 1 thị trấn, 166 thôn, khu phố; có 17.286 hộ gia đình, với tổng dân số 64.612 người, có 6 dân tộc chính cùng sinh sống (Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông và Hoa). Huyện nằm ở phía Bắc tỉnh Lạng Sơn, phía Bắc giáp huyện Thạch An -Cao Bằng, phía Tây giáp huyện Na Rì - Bắc Cạn, phía Đông giáp Quảng Tây -Trung Quốc, phía Nam giáp huyện Bình Gia và Văn Lãng. Hiện nay toàn huyện có: 11/22 xã, thị trấn vùng I; 11/22 xã thuộc vùng III đặc biệt khó khăn (Đoàn Kết, Khánh Long, Tân Yên, Vĩnh Tiến, Chí Minh, Tân Tiến, Trung Thành, Tân Minh, Đào Viên, Kim Đồng, Hùng Việt), trong đó có 04/22 xã biên giới (Quốc Khánh, Đội Cấn, Tân Minh, Đào Viên).

Tổng số trẻ em dưới 16 tuổi là 12.252 người chiếm 18,9% dân số toàn huyện, trong đó trẻ em nữ chiếm 42,2% (5.166 người) trên tổng số trẻ em. Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt chiếm 1,3% (168 trẻ) tỷ lệ trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt chiếm 22,8% (2.795 trẻ) trên tổng số trẻ em.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Tổng số trẻ em hưởng trợ cấp xã hội tính đến tháng 09/2024: 245 trẻ, trong đó: trẻ khuyết tật đặc biệt nặng 102 trẻ; trẻ khuyết tật nặng 19 trẻ; trẻ mồ côi cha và mẹ 14 trẻ; trẻ em dưới 03 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên 110 trẻ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai chính sách, pháp luật về quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em

1.1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành

Căn cứ các văn bản triển khai của UBND tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh về thực hiện công tác trẻ em phòng Lao động , Thương binh và Xã hội – Dân tộc đã tham mưu cho UBND huyện đã ban hành 35 văn bản, kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em như: Ban hành kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em; kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Trung thu hàng năm; Kế hoạch thực hiện Chương trình khám sàng lọc và hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em trên địa bàn huyện Trảng Định; Quyết định hỗ trợ đối với trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích; Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện Trảng Định; các văn bản chỉ đạo về phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống xâm hại trẻ em...Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát, thống kê các đối tượng trẻ em và nhu cầu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, đánh giá xã, thị trấn phù hợp với trẻ em...

1.2. Việc xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 1518/KH-UBND ngày 17/4/2024 thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em năm 2024; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 21/12/2021 thực hiện chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 884/KH-UBND ngày 27/12/2021 thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 883/KH-UBND ngày 24/12/2021 thực hiện chương trình ngăn ngừa và giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuẩn hóa làm sạch dữ liệu trẻ em thực hiện Đề án 06 (Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030), tổng số trẻ em trên địa bàn toàn huyện đã được nhập mã định danh trên phần mềm cơ sở dữ liệu trẻ em là 11.060 trẻ (đạt 90,2% tổng số trẻ em đã nhập lên phần mềm), số trẻ em đã cập nhật lên phần mềm cơ sở dữ liệu trẻ em chưa có mã số định danh là 1.192 trẻ.

2. Công tác đảm bảo thực hiện quyền trẻ em và phòng ngừa xâm hại trẻ em

2.1. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trẻ em được triển khai kịp thời, thông qua các buổi Hội nghị, tập huấn, diễn đàn... chú trọng truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em.

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các điểm trường tổ chức tuyên truyền giáo dục học sinh về tình hình bạo lực học đường, ma túy, xâm hại tình dục, đặc biệt là đuối nước thông qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp và các giờ thể dục, thể thao... để các em phòng, ngừa và tự vệ bản thân. Chỉ đạo thành lập 10 Câu lạc bộ Thủ lĩnh của sự thay đổi và duy trì 11 mô hình Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi” tại các đơn vị trường học với tổng số thành viên Câu lạc bộ là 311 người, trong đó có 274 học sinh.

Từ năm 2023 đến nay, tổ chức 01 lớp dạy bơi cho trẻ em, với 30 học viên tham gia; tiếp tục thống kê điểm nguy hiểm cần có pa nô, biển báo nguy hiểm về phòng, chống đuối nước trẻ em tại các xã, thị trấn. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh thực hiện lắp đặt biển báo nguy hiểm về phòng, chống đuối nước tại 11 điểm sông, suối thuộc các xã Quốc Việt, Hùng Việt và xã Tân Tiến, nâng tổng số điểm có biển cảnh báo nguy hiểm về phòng, chống đuối nước lên 73/85 điểm. Triển khai chương trình xây dựng “Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em” với 270 tờ tài liệu tiêu chí về Ngôi nhà an toàn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, thực hiện tuyên truyền về xây dựng “Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em” bằng các hình thức lồng ghép với các cuộc họp thôn, thông qua hệ thống loa truyền thanh... được 245 cuộc với tổng số lượt người nghe là 17.535 người, số hộ gia đình qua rà soát đạt ngôi nhà an toàn: 7.920 hộ, đạt 82,9% tổng số hộ gia đình có trẻ em dưới 16 tuổi. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền về tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em số 111; duy trì, thực hiện hiệu quả cơ chế thông tin, báo cáo các cấp về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

2.2. Việc bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 17/2/2022 kiện toàn Ban Chỉ đạo bảo vệ trẻ em huyện Tràng Định gồm 01 Trưởng ban; 01 Phó ban và 12 thành viên.

- Tổng số cán bộ làm công tác trẻ em:

+ Đối với cấp huyện: Bố trí 01 lãnh đạo phòng và 01 chuyên viên phụ trách công tác trẻ em;

+ Đối với cấp xã: Tại 22 xã, thị trấn có 01 cán bộ kiêm nhiệm làm công tác trẻ em;

+Thôn, bản, khu: 166 cộng tác viên dân số làm công tác trẻ em.

2.3. Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

Cán bộ, công chức xã, thị trấn được tham gia các lớp tập huấn về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn tổ chức như: Năm 2023, tập huấn Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; tập huấn, khám sàng lọc cho trẻ em mắc các dạng bệnh dị tật và khuyết tật. Năm 2024, tập huấn trực

tuyên về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; tập huấn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

2.4. Trách nhiệm của UBND huyện trong việc đảm bảo quyền của trẻ em

2.4.1. Trách nhiệm trong việc đảm bảo quyền được khai sinh, có quốc tịch: việc đăng đăng ký khai sinh, giải quyết các vấn đề về quốc tịch của trẻ em, xác định cha, mẹ cho trẻ em.

Số trẻ em được khai sinh năm 2023 là 715 trẻ; 9 tháng đầu năm 2024 là 470 trẻ, trong đó xác định quốc tịch Việt Nam là 469 trường hợp (01 trẻ em sinh ra ở Trung Quốc về Việt Nam cư trú chưa đủ cơ sở xác định quốc tịch).

2.4.2. Trách nhiệm trong việc đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng và công bằng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Số trẻ em được cấp thẻ BHYT: năm 2023: 5.122 em, số tiền: 4.781.413.000 đồng; 9 tháng đầu năm 2024: 4.680 em, với số tiền: 4.159.618.000 đồng;

- Việc tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên, cung ứng đầy đủ các loại vắc-xin và vật tư phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng đến 22/22 xã, thị trấn. Trẻ em dưới 05 tuổi được uống vitamin A đầy đủ. Trẻ em dưới 02 tuổi được duy trì cân, chắm biểu đồ theo dõi tăng trưởng hàng tháng tại các xã, thị trấn.

- Huyện đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn tổ chức khám sàng lọc cho 94 trẻ em khuyết tật hệ vận động và các dạng khuyết tật khác, trong đó 32 em được chỉ định phẫu thuật; 12 trẻ em khuyết tật, có bệnh lý tham gia chương trình khám sàng lọc, tư vấn, can thiệp do Hội Bảo trợ người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Lạng Sơn tổ chức.

- 100% đơn vị trường học thực hiện tốt công tác Y tế tại trường học. Công tác khám sức khỏe cho học sinh được quan tâm với 100% trường học có tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

2.4.3. Trách nhiệm trong bảo đảm việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em trong nhà trường, cơ sở giáo dục khác; bảo đảm trẻ em được hoàn thành chương trình giáo dục phổ cập và tạo điều kiện học ở trình độ cao hơn

Tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học 100%, giáo dục trung học cơ sở 95,5%.

Năm học 2023-2024 trẻ em mồ côi, khuyết tật, trẻ em thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được hưởng ưu đãi giáo dục theo quy định, có 1.866 trẻ em được miễn học phí, 687 trẻ em được giảm học phí, 4.148 trẻ em được hỗ trợ chi phí học tập và 51 trẻ em khuyết tật, 01 trẻ mồ côi được hỗ trợ với tổng số kinh phí 3.731.675.000 đồng.

2.4.4. Trách nhiệm trong bảo đảm trẻ em được vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch

UBND huyện chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và các điểm trường tổ chức lồng ghép các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động ngoài giờ lên lớp,... Hàng năm tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao như bóng đá, văn nghệ

Tổ chức các khóa hoạt động kỹ năng, kiến thức cho trẻ em: Trang bị các kỹ năng an toàn trong môi trường nước, an toàn khi tham gia giao thông, các lớp năng khiếu... nhằm thu hút sự tham gia của trẻ em trong thời gian các em nghỉ hè.

Năm 2023,2024 có 231 lượt điểm tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em, thu hút trên 17.523 lượt trẻ em tham dự, trong đó 568 lượt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được tặng quà.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Năm 2023 và 9 tháng đầu năm 2024, Huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em lồng ghép với kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, thực hiện các chính sách, chương trình, dự án an sinh xã hội được 08 cuộc.

Trong thời kỳ kiểm tra không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực trẻ em.

3. Việc hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

3.1. Công tác quản lý, tiếp nhận, xử lý thông tin, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Năm 2023 và 9 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện có 03 vụ việc xâm hại trẻ em, 18 trẻ em vi phạm pháp luật gồm 04 trẻ em trộm cắp tài sản, 01 trẻ cố ý gây thương tích, 13 trẻ gây rối trật tự công cộng, trong đó 05 trẻ xử lý vi phạm hành chính, 13 trẻ bị nhắc nhở, cam kết không tái phạm do chưa đủ tuổi xử lý vi phạm hành chính và chưa gây ra hậu quả gì.

Qua kiểm tra hồ sơ thực tế 03 hồ sơ trẻ em bị xâm hại cho thấy đã có sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể tiến hành các bước trong quy trình xử lý trẻ em bị xâm hại tuy nhiên chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại Chương III Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016.

- Trong thời kỳ kiểm tra có 02 trường hợp trẻ em bị đuối nước. Qua kiểm tra hồ sơ đã có báo cáo, quyết định, hỗ trợ gia đình trẻ.

- Năm 2023 đến 9 tháng đầu năm 2024 không phát hiện doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn huyện sử dụng lao động chưa thành niên.

3.2. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ

3.2.1. Chính sách chăm sóc sức khỏe

- Cấp thẻ BHYT cho 100% trẻ em dưới 06 tuổi, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và trẻ em bị khuyết tật.

- Trên địa bàn huyện trẻ em là đối tượng bảo trợ được nhận trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng là 245 trẻ, trong đó:

+ Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ với nhiều hình thức như: hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ về y tế, giáo dục, tư vấn, ...

- + Thông báo bệnh nhân mắc bệnh tim tham gia khám sàng lọc.
- + Các trường hợp trẻ em bị xâm hại được phát hiện, can thiệp, hỗ trợ.

3.2.2. Chính sách trợ giúp xã hội và chăm sóc thay thế

Việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt:

- Số trẻ em được hỗ trợ khẩn cấp: năm 2023: 03 trẻ, năm 2024: 0 trẻ; tổng số kinh phí năm 2023: 8.300.000 đồng, năm 2024: 0 đồng.

- Số trẻ em được trợ cấp thường xuyên: năm 2023: 284 trẻ, năm 2024: 245 trẻ, tổng số kinh phí: năm 2023: 2.284.380 đồng, năm 2024: 1.471.860.000 đồng.

- Số cá nhân, gia đình nhận chăm sóc trẻ em được hỗ trợ thường xuyên: năm 2023: 29 gia đình, năm 2024: 28 gia đình; Tổng số kinh phí: năm 2023: 145.260.000 đồng, năm 2024: 109.620.000 đồng.

- Số cá nhân, gia đình nhận chăm sóc trẻ em được hỗ trợ khẩn cấp: Không.

Qua xác minh 02 hộ gia đình nhận nuôi trẻ mồ côi và 01 trẻ mồ côi đang hưởng trợ cấp cho thấy: Các đối tượng trẻ mồ côi và gia đình nhận nuôi được nhận đầy đủ số tiền trợ cấp hàng tháng theo quy định, tuy nhiên gia đình nhận nuôi 02 trẻ mồ côi đang được hưởng 01 chế độ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng là chưa đúng quy định tại Khoản 1, Điều 20 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội.¹

Kiểm tra hồ sơ đối tượng bảo trợ xã hội cho thấy thành phần hồ sơ và trình tự được thực hiện đúng theo quy định.

3.2.3. Chính sách hỗ trợ pháp lý: Trẻ em bị xâm hại tình dục được trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật.

3.2.4. Chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo:

Việc thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại và chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo đối với trẻ em khuyết tật đã được triển khai thực hiện. Tuy nhiên các đối tượng chưa có nhu cầu hỗ trợ.

3.3. Việc tổ chức hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

Trên địa bàn huyện không có cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

3.4. Kinh phí hoạt động

Bao gồm nguồn ngân sách và vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện, cụ thể:

- Năm 2023, tổng kinh phí cho công tác trẻ em là 2.448.640.000 đồng, trong đó:

¹ Gia đình ông Vũ Quang Trung – Thị trấn Thất Khê nhận nuôi dưỡng 02 cháu: Vũ Thu An, Vũ Gia Huy; Gia đình bà Đào Thị Lương – Thị trấn Thất Khê nhận nuôi dưỡng 02 cháu: Nguyễn Minh Trung, Nguyễn Ngọc Thuý.

+ Ngân sách địa phương: 2.429.640.000 đồng (chi trợ cấp xã hội thường xuyên cho 284 trẻ em: 2.284.380.000 đồng; kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng: 145.260.000 đồng).

+ Quỹ Bảo trợ trẻ em: 19.000.000 đồng (thăm, tặng quà nhân dịp Tết Thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu, hỗ trợ tai nạn thương tích...).

- Trong 9 tháng đầu năm 2024, tổng kinh phí chi cho công tác trẻ em là 1.599.880.000 đồng, trong đó:

+ Ngân sách địa phương: 1.577.880.000 đồng (chi trợ cấp xã hội thường xuyên cho 245 trẻ em: 1.468.260.000 đồng; kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng: 109.620.000 đồng).

+ Quỹ Bảo trợ trẻ em: 22.000.000 đồng (tặng quà trẻ em nhân dịp lễ, tết, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tai nạn thương tích...).

Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ cho thấy việc chi trợ cấp xã hội thường xuyên và chi Quỹ bảo trợ trẻ em của huyện đúng mục đích và theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- UBND huyện Trảng Định đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn; ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản triển khai liên quan đến công tác trẻ em; tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về việc thực hiện chính sách đối với trẻ em bằng các hình thức đến người dân trên địa bàn huyện; thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; Hội đồng đánh giá; xét duyệt, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em hàng năm và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh nhằm phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện. Thực hiện các chính sách hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe, chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo; giáo dục nghề nghiệp và chính sách trợ giúp pháp lý.... Khi xảy ra vụ việc trẻ em bị xâm hại, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với UBND các xã, thị trấn xử lý giải quyết, tư vấn, động viên và hỗ trợ cho trẻ hòa nhập cộng đồng; chỉ đạo điều tra và xử lý đối tượng xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND huyện thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng kinh phí Quỹ Bảo trợ trẻ em trên địa bàn huyện.

- Qua kiểm tra, xác minh thực tế về công tác chi trả cho thấy đối tượng thụ hưởng đều bày tỏ sự hài lòng, đồng thuận với việc chuyển đổi phương thức chi trả qua Bưu điện là cách thức hiệu quả và thuận lợi hơn cho đối tượng thụ hưởng.

2. Hạn chế, thiếu sót

- Đã có sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể tiến hành các bước trong quy trình xử lý trẻ em bị xâm hại tuy nhiên chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại Chương III Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016.

- Gia đình nhận nuôi 02 trẻ mồ côi đang được hưởng 01 chế độ nhận chăm sóc,

nuôi dưỡng là chưa đúng quy định tại Khoản 1, Điều 20 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Phòng Xã hội

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách pháp luật trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em theo chức năng quản lý nhà nước để kịp thời phát hiện chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho công chức làm công tác trẻ em tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội - Dân tộc các huyện.

2. Đối với UBND huyện Trảng Định

- Tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo thực hiện các chính sách, pháp luật về công tác trẻ em; công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện;

- Khắc phục những hạn chế, thiếu sót nêu tại khoản 2 Mục III tại Thông báo này, gửi báo cáo bằng văn bản về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Thanh tra Sở) trước ngày 15/12/2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lạng Sơn (b/c);
- Thanh tra Bộ LĐ-TB&XH (b/c);
- UBND huyện Trảng Định;
- Giám đốc; các PGĐ Sở (b/c);
- Phòng Xã hội;
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Huân